

1111

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1100* /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC BAN HÀNH Quy chế Tổ chức và hoạt động của
Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên,

QUYẾT ĐỊNH:

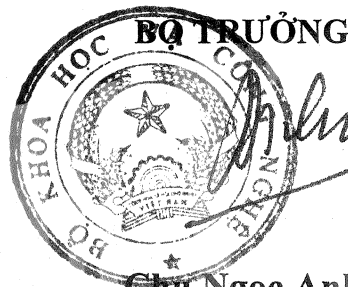
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2262/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động của Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.



DANH SÁCH
ĐẦU MỐI KẾ HOẠCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO VỤ KHOA HỌC
XÃ HỘI, NHÂN VĂN VÀ TỰ NHIÊN THEO DÕI, QUẢN LÝ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1100/QĐ-BKHCN ngày 21/ 4 /2018
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)



1. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.
2. Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
4. Đại học quốc gia Hà Nội.
5. Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
6. Văn phòng Trung ương Đảng (bao gồm cả các Ban của Đảng ở Trung ương, Hội đồng lý luận Trung ương, Hội đồng lý luận phê bình văn học nghệ thuật trung ương).
7. Văn phòng Quốc hội.
8. Văn phòng Chính phủ.
9. Bộ Ngoại giao.
10. Bộ Tư pháp.
11. Bộ Tài chính.
12. Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
13. Bộ Nội vụ.
14. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
15. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
16. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
17. Bộ Tài nguyên và Môi trường.
18. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.
19. Tòa án nhân dân tối cao.
20. Kiểm toán Nhà nước.

21. Thanh tra Chính phủ.
22. Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam.
23. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
24. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
25. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động

của Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1101/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 4 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực: khoa học xã hội, khoa học nhân văn, khoa học tự nhiên và các lĩnh vực khác được Bộ trưởng giao.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trong phạm vi được giao quản lý, xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành:

a) Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật; chủ trương, chính sách, biện pháp, kế hoạch 05 năm và hằng năm về hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

b) Định hướng mục tiêu; phương hướng phát triển; cơ chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia.

2. Tổ chức hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; chủ trương, chính sách, biện pháp, quy hoạch, kế hoạch 05 năm và hằng năm; định hướng phát triển các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc phạm vi được giao quản lý sau khi được ban hành, phê duyệt; phát hiện và phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan trình Bộ trưởng xử lý những trường hợp sai phạm theo quy định của pháp luật.

3. Về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của các Bộ, ngành, địa phương trong phạm vi được giao:

a) Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ của các bộ, ngành được phân công; chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính kiểm tra việc thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ của các bộ, ngành; phối hợp quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ các địa phương;

b) Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát việc quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các Bộ, ngành theo quy định;

c) Hướng dẫn, tiếp nhận việc đặt hàng các nhiệm vụ, sản phẩm khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

d) Chủ trì việc chuyển giao kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia cho các bộ, ngành theo đề xuất đặt hàng;

đ) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp báo cáo Bộ trưởng về tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của các Bộ, ngành.

4. Về quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia trong phạm vi được giao:

a) Chủ trì hướng dẫn đề xuất đặt hàng hoặc đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tiếp nhận, xử lý, tổng hợp các đề xuất đặt hàng; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Lãnh đạo Bộ quyết định Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để đặt hàng với tổ chức, cá nhân thực hiện;

b) Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện việc tuyển chọn, giao trực tiếp, thẩm định, kiểm tra, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

c) Đôn đốc tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cung cấp kết quả thực hiện nhiệm vụ cho Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia theo quy định;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nội dung hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ trong khuôn khổ hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam, giữa Bộ Khoa học và Công nghệ với các đối tác nước ngoài theo phân công;

đ) Phối hợp quản lý hoạt động đổi mới sáng tạo của các bộ ngành được giao là đầu mối.

5. Đề xuất phương hướng đầu tư xây dựng cơ bản, trang thiết bị và phát triển các nguồn lực cho các bộ, ngành thuộc phạm vi được giao quản lý.

6. Tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về chuyên gia, tổ chức khoa học và công nghệ thuộc phạm vi được giao quản lý.

7. Quản lý công chức, tài sản, tài chính, tài liệu và thực hiện công tác thống kê, văn thư, lưu trữ của Vụ theo phân cấp và quy định hiện hành.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Chương II **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 3. Lãnh đạo Vụ

1. Lãnh đạo Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên gồm Vụ trưởng và không quá 03 Phó Vụ trưởng.

2. Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về toàn bộ tổ chức và hoạt động của Vụ.

3. Các Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên giúp Vụ trưởng trong việc lãnh đạo công tác của Vụ; được quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về công việc được giao; các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng.

4. Trong trường hợp Vụ trưởng vắng mặt, một Phó Vụ trưởng được ủy quyền thay mặt Vụ trưởng lãnh đạo và điều hành công việc của Vụ.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức.

1. Phòng Khoa học xã hội và nhân văn.
2. Phòng Khoa học tự nhiên.

Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ và bố trí chuyên viên làm việc tại các phòng trên cơ sở nhiệm vụ và biên chế được giao.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, phó phòng được thực hiện theo quy định về bổ nhiệm, phân cấp quản lý công chức, viên chức của Bộ.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên được tổ chức và làm việc theo chế độ thủ trưởng, kết hợp với bàn bạc tập thể.

2. Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên thực hiện chế độ chuyên viên làm việc trực tiếp với Lãnh đạo Vụ, kết hợp với công tác điều hành của lãnh đạo các phòng thuộc Vụ. Khi cần thiết, Vụ trưởng có thể thành lập các tổ, nhóm công tác tùy theo yêu cầu công việc và quy định cụ thể nhiệm vụ của các tổ, nhóm công tác này.

3. Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Bộ theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định khác do Bộ trưởng ban hành.

4. Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài Bộ có liên quan theo đúng quy định trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

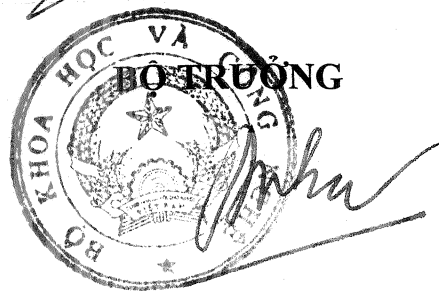
Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./



Chu Ngọc Anh